

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LAO ĐỘNG SAO MAI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU LAO ĐỘNG SAO MAI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAO MAI LABOR EXPORT AND IMPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SAO MAI LABOR EXPORT AND IMPORT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108594983

3. Ngày thành lập: 21/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 54, ngõ 29, phố Khương Hạ, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972 546 778

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
2.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
3.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
4.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
5.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Trồng cây chè	0127
8.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
9.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
10.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
11.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
12.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

17.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
18.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
19.	Trồng cây cao su	0125
20.	Trồng cây cà phê	0126
21.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: + Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy. - Sản xuất hộp, túi, túi dệt, giấy gói bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy; - Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn;	1709
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
24.	Đúc sắt, thép	2431
25.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
26.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
27.	Trồng cây lâu năm khác	0129
28.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
29.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
30.	Sản xuất sợi	1311
31.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
32.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Điều hành tua du lịch	7912
35.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
36.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
37.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
38.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
39.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
40.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
42.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
43.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113

44.	Trồng cây mía	0114
45.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
47.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
48.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
49.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
50.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
51.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
52.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
53.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
54.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
55.	Trồng cây ăn quả	0121
56.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
57.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830(Chính)
58.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
59.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
60.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
61.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
62.	Trồng cây hồ tiêu	0124
63.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
64.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
65.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
66.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
67.	Dịch vụ đóng gói	8292
68.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy máy tính. - Dạy ngoại ngữ	8559
69.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
70.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
71.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
72.	Đúc kim loại màu	2432
73.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
74.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
75.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
76.	Trồng cây lấy sợi	0116
77.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117

78.	Trồng cây hàng năm khác	0119
79.	Trồng cây điều	0123
80.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
81.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
82.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: tư vấn giáo dục	8560
83.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
84.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ MAI	Tổ 2, Cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	98,000	030181006390	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	98,000		
2	PHẠM VĂN HÙNG	thôn Thọ Xuyên, Xã Lam Sơn, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,000	142136637	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,000		
3	PHẠM VĂN PHÙNG	thôn Thọ Xuyên, Xã Lam Sơn, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	5.000	50.000.000	1,000	141398189	
			Tổng số	5.000	50.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/10/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030181006390

Ngày cấp: 17/10/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, Cụm 4, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội